

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHI LĂNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2019/HSST
Ngày 11-6-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Thế Khuynh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Văn Kim.

Ông Hoàng Xuân Cương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Phần - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Mã Văn Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2019/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2019 đối với các bị cáo:

Tô Văn A; sinh ngày 20 tháng 9 năm 1988, tại huyện G, tỉnh Bắc Giang; nơi đăng ký thường trú: Số nhà X, tổ Y, khối Z, đường N, phường Đ, thành phố S, tỉnh Lạng Sơn; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Không; con ông: Tô Văn N; con bà Nguyễn Thị H; vợ: Hà Quỳnh M; con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị pháp luật xử lý; bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/02/2019 đến nay; có mặt.

Hoàng Văn B; sinh ngày 08 tháng 8 năm 1995, tại xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú: Thôn P, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông: Hoàng Văn C; con bà Hoàng Thị V; vợ: Hoàng Thị K; con: Có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị pháp luật xử lý; bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/02/2019 đến nay; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn B:

Ông Bế Quang Hưng – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- Bị hại: Chị Hoàng Thị Q, đã chết.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Hoàng Thị Q:

Ông Hoàng Văn D, sinh năm 1966; nơi đăng ký thường trú: Thôn P, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn (là bố đẻ của bị hại Hoàng Thị Q); vắng mặt.

Bà Hoàng Thị X, sinh năm 1971; nơi đăng ký thường trú: Thôn P, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn (là mẹ kế của bị hại Hoàng Thị Q); vắng mặt.

Đại diện ủy quyền: Ông Hoàng Văn J, sinh năm 1958; nơi đăng ký thường trú: Thôn V, xã M, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, (theo giấy ủy quyền ngày 20/4/2019); vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Đức T, sinh năm: 1977; nơi đăng ký thường trú: Số A, đường T, phường N, thành phố S, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 30/12/2018, Tô Văn A điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 12C - 073.01 (xe A mượn của Nguyễn Đức T) đi từ thị trấn K, huyện G, tỉnh Bắc Giang theo quốc lộ 1A để về thành phố S. Tô Văn A có giấy phép lái xe theo quy định. Xe ô tô biển kiểm soát 12C - 073.01 đạt tiêu chuẩn về an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đến ngày 27/11/2019. Khoảng 12 giờ cùng ngày khi đi đến km 55 + 500 quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn S, xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn (ngã tư S), Tô Văn A phát hiện phía trước cùng chiều cách khoảng 50 đến 60m có xe ô tô biển kiểm soát 12B1 - 115.93 do Hoàng Văn B điều khiển, ngồi sau xe là Hoàng Thị Q (sinh năm 1989 là chị gái vợ của Hoàng Văn B). Khi gần đến ngã tư, giao nhau giữa quốc lộ 1A với quốc lộ 279 thuộc địa phận thôn S, xã Q, huyện C thì Hoàng Văn B điều khiển xe ô tô chuyển hướng rẽ sang bên trái đường để vào quốc lộ 279 (nhưng B không quan sát phía sau), đúng lúc đó xe ô tô do Tô Văn A điều khiển đi đến, góc đầu bên phải của xe ô tô biển kiểm soát 12C - 073.01 đã đâm vào giữa sườn bên trái xe ô tô biển kiểm soát 12B1 - 115.93 do Hoàng Văn B điều khiển gây tai nạn.

Hậu quả: Chị Hoàng Thị Q bị chết, thiệt hại về tài sản, xe ô tô biển kiểm soát 12C - 073.01 là 10.100.000đ (mười triệu một trăm nghìn đồng), xe ô tô biển kiểm soát 12B1 - 115.93 là 1.600.000đ (một triệu sáu trăm nghìn đồng).

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 09/2019/TT ngày 14/01/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận nguyên nhân chết của Hoàng Thị Q là do: Chấn thương sọ não kín, vỡ xương hộp sọ vùng thái dương do tương tác với vật tày lực quán tính lớn.

Tại bản Giám định kỹ thuật số 11/GĐKT-ĐK ngày 22/01/2019 của Công ty Cổ phần đăng kiểm xe cơ giới Lạng Sơn kết luận, trước khi xảy ra tai nạn: Xe ô tô biển kiểm soát 12C - 073.01 và xe mô tô biển kiểm soát 12B1 - 115.93, các hệ thống an toàn của xe đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Căn cứ sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh, biên bản khám nghiệm phương tiện và các chứng cứ đã thu thập được. Xác định lỗi trong vụ tai nạn giao thông là lỗi hỗn hợp, Tô Văn A điều khiển xe ô tô không thực hiện việc giảm tốc độ đến mức an toàn khi có biển cảnh báo nguy hiểm; Hoàng Văn B điều khiển xe mô tô không quan sát đảm bảo an toàn khi chuyển hướng xe.

Hành vi của Tô Văn A đã vi phạm vào khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ và khoản 1 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ Giao thông vận tải.

Hành vi của Hoàng Văn B đã vi phạm vào khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ.

Sau khi vụ tai nạn xảy ra, Tô Văn A và Hoàng Văn B đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình nạn nhân Hoàng Thị Q số tiền là 85.000.000đ (tám mươi lăm triệu đồng). Trong đó Tô Văn A bồi thường 75.000.000đ, Hoàng Văn B bồi thường 10.000.000đ. Gia đình nạn nhân xác nhận đã thỏa thuận bồi thường, không còn yêu cầu về vụ tai nạn.

Cáo trạng số 48/CT-VKSCL ngày 27 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Tô Văn A, Hoàng Văn B về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Tô Văn A, Hoàng Văn B đã khai nhận hành vi vi phạm vào toàn bộ nội dung vụ án.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cá trạng truy tố và phác biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội từng bị cáo gây ra, đánh giá về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố các bị cáo Tô Văn A, Hoàng Văn B phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 50; 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao đối với các bị cáo. Xử phạt bị cáo Tô Văn A 18 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, Hoàng Văn B từ 15 đến 20 tháng tù cho hưởng án treo, có ấn định thời gian thử thách. Không áp dụng hình phạt bổ sung (không cấm hành nghề).

Bồi thường dân sự: Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường của Tô Văn A 75.000.000đ (bảy mươi lăm triệu đồng) và Hoàng Văn B 10.000.000đ (mười triệu đồng) đối với gia đình nạn nhân Hoàng Thị Q.

Về phần thiệt hại của 2 xe: Chủ xe ô tô biển kiểm soát 12C - 073.01 (ông Nguyễn Đức T) và chủ xe mô tô biển kiểm soát 12B1 - 115.93 không yêu cầu bồi thường, nên không đề cập giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Trả lại cho Tô Văn A 01 giấy phép lái xe hạng C. Trả lại cho Hoàng Văn B 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc mũ bảo hiểm màu đỏ.

Sau khi nghe lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn B cơ bản nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên và đề nghị Hội đồng xét xử: Xác định hai bị cáo cùng có lỗi, đã tích cực bồi thường, cho Hoàng Văn B hưởng án treo vì có đủ điều kiện. Trong quá trình tranh tụng Kiểm sát viên đã căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi của từng bị cáo, viện dẫn đầy đủ các quy định của pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

Tại phiên tòa, các bị cáo Tô Văn A, Hoàng Văn B, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án không có ý kiến tranh luận gì Các bị cáo xin Hội đồng xét xử cho hưởng khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Tô Văn A, Hoàng Văn B khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định hành vi phạm của các bị cáo Tô Văn A, Hoàng Văn B như sau:

[3] Khoảng 12 giờ ngày 30/12/2018 tại km 55+500 quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn S, xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn (ngã tư S) xe ô tô biển kiểm soát 12C - 073.01 do Tô Văn A điều khiển đi hướng Hà Nội - Lạng Sơn đâm vào xe mô tô biển kiểm soát 12B1 - 115.93 do Hoàng Văn B điều khiển đi phía trước cùng chiều đang rẽ trái dẫn đến hậu quả: Chị Hoàng Thị Q (là người ngồi sau xe mô tô biển kiểm soát 12B1 - 115.93 bị chết), thiệt hại về tài sản của xe ô tô là 10.100.000đ (mười triệu một trăm nghìn đồng), xe mô tô là 1.600.000đ (một triệu sáu trăm nghìn đồng). Nguyên nhân xảy ra tai nạn là do Tô Văn A điều khiển xe ô tô không giảm tốc độ trong đoạn đường có biển cảnh báo nguy hiểm (biển W.207a); Hoàng Văn B điều khiển xe mô tô chuyển hướng (rẽ trái) không quan sát.

[4] Xác định lỗi trong vụ tai nạn giao thông là lỗi hỗn hợp, cả hai bị cáo cùng có lỗi, Tô Văn A điều khiển xe ô tô không chấp hành hệ thống biển báo hiệu đường bộ và không làm chủ tốc độ dẫn đến dễ xảy ra tai nạn. Hoàng Văn B trong khi chuyển hướng xe, không quan sát, không nhường đường cho các phương tiện khác.

[5] Trách nhiệm của Tô Văn A, Hoàng Văn B trong trường hợp này là phải nghiêm chỉnh chấp hành quy tắc giao thông, giữ gìn an toàn cho mình và cho người khác. Lẽ ra Tô Văn A phải cho xe chạy với tốc độ phù hợp, khi thấy có biển cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường thì phải giảm tốc độ đến mức không nguy hiểm, có thể dừng lại một cách an toàn, nhưng do chủ quan, tự tin, bị cáo đã điều khiển xe vi phạm các quy định tại Khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ; khoản 1 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ Giao thông vận tải. Bị cáo Hoàng Văn B khi muốn chuyển hướng xe, phải giảm tốc độ và có tín hiệu báo hướng rẽ, trong khi chuyển hướng phải nhường đường cho các xe khác và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác, nhưng do chủ quan, tự tin, bị cáo đã điều khiển xe vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ.

[6] Các bị cáo Tô Văn A, Hoàng Văn B đều là người có năng lực trách nhiệm hành sự, có đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông. Do vậy các bị cáo có đủ khả năng để nhận thức việc làm của mình. Với lỗi vô ý do chủ quan, tự tin các bị cáo Tô Văn A, Hoàng Văn B đã thực hiện hành vi vi

phạm pháp luật gây hậu quả nghiêm trọng. Vậy đã có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Tô Văn A, Hoàng Văn B phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Các trạng và đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật cần chấp nhận.

[7] Hành vi của các bị cáo Tô Văn A, Hoàng Văn B là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng và tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự pháp luật xã hội chủ nghĩa, xâm phạm các quy tắc về trật tự an toàn giao thông, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Do vậy hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải xử lý nghiêm, nhằm răn đe, giáo dục đối với từng bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung tội phạm, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[8] Khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét đến tính chất mức độ của hành vi, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo.

[9] Về nhân thân: Các bị cáo Tô Văn A, Hoàng Văn B đều chưa có tiền án, tiền sự, là người có nhân thân tốt; về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Cả hai bị cáo đều không có; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi tai nạn xảy ra các bị cáo Tô Văn A, Hoàng Văn B đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; cụ thể: Tô Văn A đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho gia đình nạn nhân Hoàng Thị Q 75.000.000đ (bảy mươi lăm triệu đồng); Hoàng Văn B đã bồi thường cho gia đình nạn nhân 10.000.000đ (mười triệu đồng), Đại diện hợp pháp của bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm, đã nhận đủ tiền nên các bị cáo được áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Việc Đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo là chính đáng và hợp pháp nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, gây hậu quả chết người nên các bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[10] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ của hành vi, hậu quả của tội phạm, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của từng bị cáo. Thấy rằng các bị cáo Tô Văn A, Hoàng Văn B có địa chỉ và nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, các bị cáo có đủ điều kiện cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự được hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án

nhân dân tối cao nên việc cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội là không cần thiết mà để các bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ để các bị cáo tu dưỡng, rèn luyện bản thân, sớm trở thành công dân tốt, biết tôn trọng và tuân thủ pháp luật. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử không áp dụng thêm hình phạt bổ sung là cấm hành nghề với các bị cáo.

[11] Tại phiên tòa: Kiểm sát viên và Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn B đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo là chưa phù hợp cần có mức án nghiêm khắc hơn để tăng tính răn đe và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[12] Về trách nhiệm dân sự: Tô Văn A, Hoàng Văn B đã tự nguyện thỏa thuận và bồi thường thiệt hại về tính mạng cho gia đình bị hại tổng số tiền là 85.000.000đ (tám mươi lăm triệu đồng), Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[13] Về xử lý vật chứng: Trả cho các bị cáo Tô Văn A, Hoàng Văn B giấy phép lái xe vì Tòa án không cấm bị cáo hành nghề. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc mũ bảo hiểm màu đỏ (đã vỡ) vì không có giá trị sử dụng.

[14] Về án phí Các bị cáo Tô Văn A, Hoàng Văn B là người bị kết án, phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[15] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 50 và các khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 1, điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Các bị cáo Tô Văn A, Hoàng Văn B phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt bị cáo Tô Văn A 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 11/6/2019. Bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự. Giao bị cáo Tô Văn A cho Ủy

ban nhân dân phường Đ, thành phố S, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; gia đình bị cáo Tô Văn A có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố S, tỉnh Lạng Sơn; giám sát, giáo dục bị cáo.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn B 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 11/6/2019. Bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự. Giao bị cáo Hoàng Văn B cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; gia đình bị cáo Hoàng Văn B có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lại thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng:

Trả cho Tô Văn A 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C mang tên Tô Văn A. Trả cho Hoàng Văn B 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Hoàng Văn B. (Trả ngay sau khi xét xử tại Tòa án).

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc mũ bảo hiểm màu đỏ đã bị vỡ.

(Vật chứng là chiếc mũ bảo hiểm đang lưu giữ tại kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Chi Lăng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Chi Lăng ngày 30/5/2019).

Về án phí Các bị cáo Tô Văn A, Hoàng Văn B; mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm hình sự để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Chi Lăng;
- Cơ quan CSĐT Công an H. Chi Lăng;
- Cơ quan THAHS Công an H. Chi Lăng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Nh à tạm giữ Công an H. Chi Lăng;
- Chi cục thi hành án d ân sự H. Chi Lăng;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Ho àng Thế Khuynh